

**Phẩm 17: NGHĨ VỀ ĐỜI TRƯỚC**

*Trí tuệ là gốc lành của thân  
Kinh pháp là hoa, đức là quả  
Giải thoát thị hiện đúng bất động  
Nay con quy mạng đại thọ Phật.  
Từ trãm ức đời trồng căn lành  
Trải vô lượng kiếp tu phạm hạnh  
Biết trãm ngàn ức đời sống xưa  
Phật giác ý mạnh, quy tâm định.*

Giả sử người tu hành tâm tự nghĩ: “Ta từ đâu đến mà được thân người?” Dùng Thiên nhãm xem rõ, tâm thấy hết vốn sinh làm người, hoặc ở phi nhãm.

Ví như có một người từ một huyện này đến một huyện khác, biết nơi qua lại, ngồi đứng trước kia. Người tu hành cũng vậy, tự nghĩ nhớ về những thọ thân đã từng trải qua; tên họ, đẹp xấu, thọ mạng dài ngắn, ăn uống, y phục đều hiểu biết, chết nơi kia sinh nơi này, chết nơi này sinh nơi kia. Nhớ nghĩ như thế, biết vô số sự sinh tử đã qua, như vậy gọi là thần thông biết những đời sống trước (Túc mạng thông).

Bài tụng rằng:

*Người tu hành dùng Thiên nhãm thấy  
Biết vô số kiếp đã trải qua  
Đều thấy thọ thân trong quá khứ  
Ví như đi thuyền tự soi mặt.  
Chỗ sinh của Phật đều nghĩ biết  
Ta xem các kinh mà chép ra  
Như vậy gọi là xưa đã từng  
Dùng tâm trí tuệ chọn cốt yếu.*

M

**Phẩm 18: BIẾT TÂM NIỆM NGƯỜI**

*Thở than chẳng kể xiết  
Biết ý nghĩ chúng sinh  
Tự thấy tâm nghĩ gì  
Phải, quấy, định, buông thả.  
Điều ý chí mong cầu  
Trí vô lượng hiểu rõ  
Diệt trừ các tội lỗi  
Quay về Đăng Tối Thắng.*

Người tu hành dùng Thiên nhãm nhìn thấy điều phải quấy, thiện ác, tốt đẹp, xấu xa của loài người, và chẳng phải người thấy rõ sự tối tăm sâu thẳm hay sự trong sáng của tâm hành. Kẻ ưa sân giận thì tâm họ như thế, người ý chí hòa nhã, vui vẻ thì sẽ như thế.

Bài tụng rằng:

*Dùng Thiên nhãm nhìn khắp  
Thấy người chẳng phải người*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Xem xét sắc diện chúng  
Cũng thấy tâm niệm họ.  
Biết cội gốc ý nghĩ  
Vì sao có hạnh này  
Người tu đạo biết hết  
Sân giận và vui hòa.

Ví như người ngồi bên bờ sông thấy các loài vật trong nước như cá, ba ba, giái, cá sấu và một số loài thủy tộc khác. Người tu hành cũng vậy, thấy tâm của chúng sinh nghĩ điều thiện, ác rõ ràng không ngại. Đó gọi là thần thông biết tâm niệm thiện ác của kẻ khác.

Bài tụng rằng:

Giác nhän thấy rõ tâm thanh tịnh  
Do tu đạo hạnh nên được vậy  
Biết tâm niệm người nghĩ điều gì  
Giống như thấy thân cây cành lá.

Cũng như khách buôn muốn có được ngọc thủy tinh phải vào sông biển mới được vật báu này và được các thứ như: trân châu, kim cương, san hô, xa cừ, mã não. Người tu hành cũng vậy, bỏ ngủ nghỉ chuyên tâm vào ánh sáng thì được Thiên nhän và đạt được Thiên nhĩ, Thần túc. Tự biết mình từ đâu đến, thấy gốc gác của người khác. Vì vậy người tu hành nên tập tinh giác.

Bài tụng rằng:

Giống như một việc vào sông biển  
Mà được vô số châu báu lớn  
Tu hành trừ ngủ nghỉ cũng vậy  
Dùng Thiên nhän nghe, biết ngọt ngào.  
Nếu vậy, tu hành chí tịch tĩnh  
Nay điều ta nói y lời Phật  
Thấy vô lượng sắc hơn Thiên nhän  
Biết tâm thi phi của chúng sinh.  
Sức nhän nhục kia hơn đại địa  
Mềm mại, an hòa hơn cả nước  
Giữ chí vững chắc như Tu-di  
Bỏ qua người thường, vượt hư không.

Trí tuệ sâu hơn sông  
Như biển, không sân hận  
Đức ấy không sánh kịp  
Kính lẽ Đấng Tối Thắng.  
Trong lòng ôm giữ đạo  
Chư Thiên đều ngợi khen  
Giữ tâm mà vững chắc  
Chẳng móng khởi vui thích.  
Điều hòa các ý tưởng  
Chẳng cho chúng tăng giảm  
Đức sáng không gì bằng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Con cùi đầu đánh lẽ.*

Giả sử người tu hành mà tâm có sự khinh suất thì nên tư duy điều lo buồn: Rốt cuộc sẽ trở về với cái chết, chưa được độ thoát. Còn bị vô thường, chẳng phải là lúc hoan hỷ, dù có thương yêu rồi cũng sẽ có ly biệt.

Bài tụng rằng:

*Vô số các dòng sông  
Đầy ắp nước bùn nhơ  
Chưa vượt sông sinh tử  
Loạn động lại hoan hỷ.  
Dù thương yêu vô cùng  
Chẳng lâu sẽ ly biệt  
Chạm mặt với vô thường  
Đều tùy theo tội phước.*

Người tu hành, tâm tự nghĩ: Giá như ta mạng chung, thì chẳng thành đạo đức, cũng chưa hướng tới đạo, hoặc bị phạm nghịch, chẳng theo giáo pháp, rơi vào ba đường, chẳng thể thoát khỏi họa hoạn vô cùng, theo các thứ tà kiến cho là không mê lầm, rồi lại vào bào thai luân hồi sinh tử, xương cốt không thể chứa cao như Thái sơn; hoặc bị chặt đầu, máu như sông biển, hoặc gặp người khóc lóc lệ như năm sông, cùng với cha mẹ, vợ con, anh em sinh ly tử biệt vô thường, sầu đau vô lượng.

Bài tụng rằng:

*Khi còn chưa dắc đạo  
Luôn luôn sợ sinh tử  
Sẽ bị trăm ngàn nạn  
Rồi vào lại bào thai.  
Chưa trừ gốc sầu lo  
Gặp vô lượng phiền não  
Chẳng được về Thánh đạo  
Mở cửa ba đường dữ.*

Người tu hành tự nghĩ: Nhiều đêm sợ hãi. Giả hoặc bị đọa vào chốn cầm thú là nơi chốn phi pháp, thường ôm lòng hại, giết chóc lẫn nhau, giết chóc lẫn nhau, không có xấu hổ, từ chỗ tối vào chỗ tối. Đã bị đọa vào chốn họa hoạn này, thì khó trở lại thân người. Một đồng tiền rơi xuống biển còn có thể tìm được, chứ đã mất thân người rồi, khó mà được lại.

Bài tụng rằng:

*Tham dâm che khuất, giận si mê  
Cầm gậy đuổi xưa, không xấu hổ  
Vì chốn mây mù của súc sinh  
Đọa khổ ấy trở lại người khó.*

Người tu hành tự nghĩ, thân ta sẽ bị đọa vào ngạ quỷ. Đã từng nghe người chốn ấy cầm đồ đựng bằng sành, đựng những thứ nước mũi, nước miếng, mủ, máu và đồ mửa dơ uế của người để làm thức ăn, phải đi khấp mà xin.

Bài tụng rằng:

*Dùng đồ chứa bất tịnh  
Bằng sành nhưng chẳng lành*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Chứa mủ máu mũi dãi  
Uống vào như uống nước.  
Tham ăn, thường tranh chấp  
Chỗ đến của tội lỗi  
Kẻ hành động như vây  
Đọa vào đường ngã quy.*

M